



LÊ ANH TUẤN (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)
TẠ HOÀNG MAI ANH - NGUYỄN THỊ QUỲNH MAI

Âm nhạc

3

SÁCH GIÁO VIÊN



NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH

LÊ ANH TUẤN (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)
TẠ HOÀNG MAI ANH — NGUYỄN THỊ QUỲNH MAI

Âm nhạc

3

SÁCH GIÁO VIÊN

Cánh Diều



NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH

MỤC LỤC	Trang
Lời nói đầu	3
PHẦN MỘT – NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG	4
I. Khái quát về chương trình môn Âm nhạc lớp 3	4
II. Giới thiệu về sách giáo khoa <i>Âm nhạc 3</i>	8
PHẦN HAI – HƯỚNG DẪN DẠY HỌC CÁC CHỦ ĐỀ	21
Chủ đề 1: Niềm vui	21
Chủ đề 2: Tổ quốc Việt Nam	29
Chủ đề 3: Thiên nhiên	35
Chủ đề 4: Quê hương	41
ÔN TẬP	48
Chủ đề 5: Mái trường	49
Chủ đề 6: Tuổi thơ	57
Chủ đề 7: Âm thanh	64
Chủ đề 8: Tình bạn	71
ÔN TẬP	78

Lời nói đầu

Dạy học Âm nhạc ở lớp 3 giúp học sinh trải nghiệm và phát triển năng lực âm nhạc – biểu hiện của năng lực thẩm mỹ. Đây là giai đoạn quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển ở học sinh các phẩm chất: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm; cùng các năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

Để học sinh phát triển được các năng lực thể hiện âm nhạc, cảm thụ và hiểu biết âm nhạc, ứng dụng và sáng tạo âm nhạc, các em cần được học các nội dung như: Hát, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Thường thức âm nhạc thông qua những phương pháp dạy học tích cực và phù hợp.

Trong cuốn sách này, bên cạnh việc kế thừa và phát huy những ưu điểm của phương pháp dạy học môn Âm nhạc hiện hành, nhóm tác giả còn giới thiệu một số hoạt động và phương pháp dạy học âm nhạc phổ biến ở những nước có nền giáo dục âm nhạc phát triển.

Những hướng dẫn trong sách chỉ mang tính gợi ý, các thầy cô giáo nên vận dụng một cách linh hoạt các hoạt động dạy học âm nhạc đặc thù (nghe, đọc, tái hiện, phản ứng, trình diễn, phân tích, đánh giá, ứng dụng, sáng tạo) cho phù hợp và hiệu quả, cần sử dụng những nhạc cụ có cao độ chuẩn để giúp học sinh phát triển kỹ năng nghe và hát đúng nhạc. Các thầy cô giáo có thể thay đổi cấu trúc một số bài học, có thể điều chỉnh phương pháp và thời lượng dạy học cho phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng vùng miền, từng trường.

Chúng tôi mong các thầy cô giáo sẽ sáng tạo ra những giờ học Âm nhạc phong phú cả về nội dung và hình thức, mang đến cho học sinh thật nhiều niềm vui và cảm xúc.

Các tác giả

PHẦN MỘT

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

I. KHÁI QUÁT VỀ CHƯƠNG TRÌNH MÔN ÂM NHẠC LỚP 3

1. Đặc điểm môn học

Âm nhạc là môn học bắt buộc ở lớp 3, bao gồm những kiến thức và kỹ năng cơ bản về hát, nhạc cụ, nghe nhạc, đọc nhạc, thưởng thức âm nhạc. Chương trình giáo dục âm nhạc giúp học sinh (HS) trải nghiệm, khám phá và thể hiện bản thân thông qua các hoạt động âm nhạc nhằm phát triển năng lực thẩm mỹ, nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử cùng các loại hình nghệ thuật khác; đồng thời hình thành ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống.

2. Quan điểm xây dựng chương trình

Chương trình tập trung phát triển ở HS năng lực âm nhạc, biểu hiện của năng lực thẩm mỹ trong lĩnh vực âm nhạc thông qua nội dung giáo dục với những kiến thức cơ bản, thiết thực; chú trọng thực hành; góp phần phát triển hài hoà đức, trí, thể, mỹ và định hướng nghề nghiệp cho HS.

Chương trình kế thừa và phát huy những ưu điểm của chương trình môn Âm nhạc hiện hành, đồng thời tiếp thu kinh nghiệm xây dựng chương trình của một số nền giáo dục tiên tiến trên thế giới. Nội dung giáo dục của chương trình được thiết kế theo hướng kết hợp giữa đồng tâm với tuyến tính; thể hiện rõ đặc trưng nghệ thuật âm nhạc và bản sắc văn hoá dân tộc; tích hợp cao ở các lớp học dưới, phân hoá dần ở các lớp học trên.

Chương trình xây dựng những hoạt động học tập đa dạng, với sự phong phú về nội dung và hình thức, nhằm đáp ứng nhu cầu, sở thích của HS; tạo được cảm xúc, niềm vui và hứng thú trong học tập.

Chương trình vừa bảo đảm những nội dung giáo dục cốt lõi thống nhất trong cả nước, vừa có tính mở để phù hợp với sự đa dạng về điều kiện và khả năng học tập của HS các vùng miền.

3. Mục tiêu

Chương trình môn Âm nhạc lớp 3 giúp HS bước đầu làm quen với kiến thức âm nhạc phổ thông, sự đa dạng của thế giới âm nhạc và các giá trị âm nhạc truyền

thống; hình thành một số kỹ năng âm nhạc ban đầu; nuôi dưỡng cảm xúc thẩm mỹ và tình yêu âm nhạc, hứng thú tham gia các hoạt động âm nhạc phù hợp với lứa tuổi; góp phần hình thành và phát triển ở HS những phẩm chất chủ yếu (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm) và các năng lực chung (tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo).

4. Yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù

Chương trình môn Âm nhạc tập trung hình thành và phát triển ở HS năng lực âm nhạc, bao gồm các thành phần năng lực sau:

– *Thể hiện âm nhạc*: biết tái hiện, trình bày hoặc biểu diễn âm nhạc thông qua các hoạt động hát, chơi nhạc cụ, đọc nhạc với nhiều hình thức và phong cách.

– *Cảm thụ và hiểu biết âm nhạc*: biết thưởng thức và cảm nhận những giá trị nổi bật, những điều sâu sắc và đẹp đẽ của âm nhạc được thể hiện trong tác phẩm hoặc một bộ phận của tác phẩm; biết biểu lộ thái độ và cảm xúc bằng lời nói và ngôn ngữ cơ thể; biết nhận xét và đánh giá về các phương tiện diễn tả của âm nhạc.

– *Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc*: biết kết hợp và vận dụng kiến thức, kỹ năng âm nhạc vào thực tiễn; ứng tác và biến tấu, đưa ra những ý tưởng hoặc sản phẩm âm nhạc hay, độc đáo; hiểu và sử dụng âm nhạc trong các mối quan hệ với lịch sử, văn hoá và các loại hình nghệ thuật khác.

5. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở lớp 3

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
<p>Hát</p> <p>– Bài hát tuổi HS (8 đến 9 tuổi), đồng dao, dân ca Việt Nam, bài hát nước ngoài. Các bài hát ngắn gọn, đơn giản, có nội dung, âm vực phù hợp với độ tuổi; đa dạng về loại nhịp và tính chất âm nhạc.</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Bước đầu hát đúng ca độ, trường độ, sắc thái. – Hát rõ lời và thuộc lời; biết cách lấy hơi; duy trì được nhịp độ ổn định. – Biết hát với các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca. – Cảm nhận được tình cảm của bài hát. – Nêu được tên bài hát và tên tác giả. – Biết hát kết hợp gõ đệm, vận động hoặc trò chơi.

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
<p>Nghe nhạc Một số bản nhạc có lời và không lời phù hợp với độ tuổi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc; biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu. – Cảm nhận về đặc trưng của các loại âm sắc khác nhau; bước đầu biết tương ứng khi nghe nhạc. – Nêu được tên bản nhạc.
<p>Đọc nhạc Giọng Đô trường. Các mẫu âm ngắn, đơn giản, dễ đọc, âm vực phù hợp với độ tuổi. Chủ yếu sử dụng trường độ: trắng, đen, móc đơn và dấu lặng đen.</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Đọc đúng tên nốt; thể hiện đúng cao độ và trường độ các mẫu âm. – Cảm nhận và phân biệt được âm thanh cao – thấp, dài – ngắn, to – nhỏ.
<p>Nhạc cụ Một số mẫu tiết tấu ngắn, đơn giản. Chủ yếu sử dụng trường độ: trắng, đen, móc đơn và dấu lặng đen.</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Thể hiện đúng trường độ các mẫu tiết tấu; duy trì được nhịp độ ổn định. – Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà. – Biết sử dụng nhạc cụ để đệm cho bài hát.
<p>Thường thức âm nhạc – Tìm hiểu nhạc cụ: Một số nhạc cụ phổ biến của Việt Nam và nước ngoài.</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được tên của một số nhạc cụ phổ biến; mô tả được động tác chơi nhạc cụ. – Nhận biết được một số nhạc cụ khi xem biểu diễn.
<p>– Câu chuyện âm nhạc: Một số câu chuyện âm nhạc phù hợp với độ tuổi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được tên các nhân vật yêu thích hoặc ý nghĩa của câu chuyện. – Kể được câu chuyện ngắn theo hình ảnh minh hoạ. – Bước đầu biết minh hoạ cho một số tình tiết của câu chuyện bằng âm thanh hoặc động tác.

6. Phương pháp giáo dục

Căn cứ vào nội dung dạy học, yêu cầu cần đạt và điều kiện thực tế, giáo viên (GV) vận dụng linh hoạt các hoạt động dạy học âm nhạc đặc thù (nghe, đọc, tái hiện, phản ứng, trình diễn, phân tích, đánh giá, ứng dụng, sáng tạo) cho phù hợp

và hiệu quả; sử dụng những nhạc cụ có cao độ chuẩn để giúp HS phát triển kỹ năng nghe và hát đúng nhạc; hướng dẫn HS hoà tấu hoặc đệm cho bài hát, bản nhạc bằng cách kết hợp giữa các loại nhạc cụ và động tác cơ thể (vỗ tay, giậm chân, búng ngón tay,...).

Cần tập trung phát triển cảm xúc thẩm mỹ và tình yêu âm nhạc; lựa chọn các hoạt động học tập phù hợp với sở thích và nhận thức của HS: nghe nhạc, vận động, chơi các trò chơi, kể chuyện,...; thiết kế các hoạt động Vận dụng – Sáng tạo âm nhạc tích hợp trong các nội dung học tập. HS cần được tiếp cận âm thanh trước khi học kí hiệu âm nhạc. Cần chú ý sử dụng phương pháp đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay và nốt nhạc hình tượng.

7. Đánh giá kết quả giáo dục

Đánh giá kết quả giáo dục trong môn Âm nhạc nhằm cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình và sự tiến bộ của HS; hướng dẫn, điều chỉnh hoạt động dạy học, quản lí và phát triển chương trình để nâng cao chất lượng giáo dục âm nhạc. GV đánh giá phẩm chất và năng lực dựa vào những yêu cầu cần đạt; kết hợp đánh giá định tính với đánh giá định lượng; chú trọng đánh giá chẩn đoán kết hợp với đánh giá quá trình học tập, luyện tập, biểu diễn, sáng tạo âm nhạc để thấy được sự tiến bộ của HS về ý thức, về năng lực âm nhạc.

Cần kết hợp một số hình thức đánh giá như: đánh giá chẩn đoán, đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì, đánh giá định tính.

8. Giải thích và hướng dẫn thực hiện chương trình

a) Thời lượng thực hiện chương trình

– Thời lượng dạy học là 35 tiết trong một năm học.

– Thời lượng (tính theo %) dành cho các nội dung:

+ Hát: 35%

+ Nhạc cụ: 20%

+ Nghe nhạc, đọc nhạc, thường thức âm nhạc: 35%

+ Thời lượng dành cho đánh giá định kì: 10%

b) Thiết bị dạy học

Thiết bị để dạy học của GV: nhạc cụ (đàn phím điện tử hoặc piano kĩ thuật số); tư liệu âm nhạc (tranh ảnh về nhạc cụ, tác giả âm nhạc, nghệ sĩ, nghệ nhân; tranh minh hoạ thường thức âm nhạc; video biểu diễn âm nhạc,...).

Thiết bị để thực hành của HS: nhạc cụ tiết tấu (trống nhỏ, song loan, thanh phách, tem-bơ-rin, trai-en-gô, chuông, ma-ra-cát, nhạc cụ tiết tấu phổ biến ở địa phương, nhạc cụ gõ tự làm,...).

II. GIỚI THIỆU VỀ SÁCH GIÁO KHOA *ÂM NHẠC 3*

1. Cấu trúc

Sách giáo khoa (SGK) *Âm nhạc 3* được biên soạn theo 8 chủ đề, mỗi chủ đề được dạy học trong 4 tiết (riêng chủ đề 8 dạy học trong 3 tiết) và một số tiết dành cho ôn tập học kì. Không có tiết nào quá nặng hoặc quá nhẹ về nội dung kiến thức. Biên soạn SGK theo chủ đề là xu thế phổ biến ở các nước tiên tiến, để đảm bảo yêu cầu về dạy học tích hợp, giúp GV chủ động xây dựng và điều chỉnh kế hoạch dạy học, điều chỉnh nội dung và thời lượng cho linh hoạt và phù hợp.

Nội dung Hát là trục chính trong các chủ đề, là bối cảnh để tổ chức một số hoạt động âm nhạc khác như gõ đệm, vận động, trải nghiệm, sáng tạo,... Vì vậy, tất cả các chủ đề đều được mở đầu bằng nội dung Hát, sau đó mới đến những nội dung khác.

Các chủ đề được liên kết với nhau thông qua việc hình thành và phát triển cho HS những phẩm chất và năng lực được quy định trong Chương trình tổng thể và Chương trình môn Âm nhạc.

2. Nội dung và hình thức trình bày

Nội dung SGK *Âm nhạc 3* thể hiện đúng và đầy đủ các mạch kiến thức theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc 2018. Các nội dung bảo đảm tính cơ bản, khoa học, thiết thực, phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Sách vừa có sự kế thừa SGK biên soạn theo Chương trình 2006, vừa có sự đổi mới, lựa chọn được những nội dung hay và hấp dẫn, đảm bảo tính hệ thống trong cả cấp tiểu học. Một số nội dung mới đã được thử nghiệm và điều chỉnh, đảm bảo tính vừa sức, khả thi.

Nội dung cụ thể trong 8 chủ đề:

Chủ đề	Hát	Nghe nhạc	Độc nhạc	Nhạc cụ	Thường thức âm nhạc
1. Niềm vui	<i>Nhịp điệu vui</i>	<i>Hành khúc Ra-đét-ky</i>	<i>Bài 1</i>	Tiết tấu nhịp $\frac{2}{4}$	
2. Tổ quốc Việt Nam	<i>Quốc ca Việt Nam</i>	<i>Cháu hát về đảo xa</i>	<i>Bài 2</i>		Câu chuyện âm nhạc: <i>Tiếng sáo ki diêu</i>

3. Thiên nhiên	<i>Đếm sao</i>	<i>Lí cây bông</i>		Tiết tấu nhịp $\frac{3}{4}$	Tìm hiểu nhạc cụ: Đàn bầu
4. Quê hương	<i>Múa sạp</i>	<i>Chú mèo nhảy múa</i>	<i>Bài 3</i>	Tiết tấu nhịp $\frac{4}{4}$	
5. Mái trường	<i>Em yêu trường em</i>	<i>Mái trường nơi học bao điều hay</i>	<i>Bài 4</i>	Tiết tấu nhịp $\frac{4}{4}$	
6. Tuổi thơ	<i>Thế giới của tuổi thơ</i>	<i>Đô Rê Mi</i>		Tiết tấu nhịp $\frac{4}{4}$	Tìm hiểu nhạc cụ: Hác-mô-ni-ca
7. Âm thanh	<i>Bạn ơi lắng nghe</i>	<i>Cò lả</i>	<i>Bài 5</i>		Câu chuyện âm nhạc: <i>Tiếng đàn Sô-panh</i>
8. Tình bạn	<i>Tiếng hát bạn bè mình</i>		<i>Bài 6</i>	Tiết tấu nhịp $\frac{2}{4}$	Tìm hiểu nhạc cụ: U-ku-lê-lê

SGK Âm nhạc 3 có bài *Quốc ca Việt Nam* (Nhạc và lời: Văn Cao) là bài hát được quy định trong Chương trình môn Âm nhạc; có 2 bài dân ca Việt Nam là *Múa sạp* (Phỏng theo dân vũ Tây Bắc), *Bạn ơi lắng nghe* (Dân ca Tây Nguyên); có 2 bài hát nước ngoài là *Nhịp điệu vui* (Dân ca Séc) và *Thế giới của tuổi thơ* (Nhạc Mỹ); có 3 bài hát tuổi HS là: *Đếm sao* (Nhạc và lời: Văn Chung), *Em yêu trường em* (Nhạc và lời: Hoàng Vân), *Tiếng hát bạn bè mình* (Nhạc và lời: Lê Hoàng Minh).

Về nội dung nghe nhạc, SGK chọn một số bản nhạc không lời và có lời phù hợp với độ tuổi HS lớp 3, trong đó có những bản nhạc nước ngoài rất sinh động và hấp dẫn là *Hành khúc Ra-đét-ky* (Johann Strauss), *Chú mèo nhảy múa* (Leroy Anderson), *Đô Rê Mi* (Richard Rodgers), cùng với một số ca khúc của Việt Nam như: *Cháu hát về đảo xa* (Nhạc và lời: Trần Xuân Tiên), *Lí cây bông* (Dân ca Nam Bộ), *Mái trường nơi học bao điều hay* (Nhạc và lời: Bùi Anh Tôn), *Cò lả* (Dân ca Bắc Bộ).

Về nội dung đọc nhạc, 8 chủ đề có 6 bài đọc nhạc ngắn gọn và vừa sức HS. Các bài đọc nhạc có nốt Si là nốt mới học ở lớp 3. Hai bài đọc nhạc cuối trong SGK đã sử dụng đủ các nốt nhạc trong thang âm Đô trưởng.

Về nội dung nhạc cụ, SGK *Âm nhạc 3* chọn những bài tập tiết tấu ngắn gọn, đơn giản. Những bài tập được chơi bằng nhạc cụ gõ (thanh phách, trống nhỏ, song loan, trai-en-gô, tem-bo-rin,...) hoặc được chơi bằng động tác cơ thể (vỗ tay, giậm chân, vỗ tay xuống đùi, búng ngón tay). Những bài tập tiết tấu đều mang tính ứng dụng, để HS có thể chơi nhạc cụ đệm cho bài hát vừa học trong chủ đề.

Nội dung thưởng thức âm nhạc gồm: tìm hiểu về một nhạc cụ Việt Nam là đàn bầu, tìm hiểu hai nhạc cụ nước ngoài là kèn hác-mô-ni-ca và đàn u-ku-lê-lê; nghe một câu chuyện âm nhạc của Việt Nam là *Tiếng sáo ki diêu*, nghe một câu chuyện âm nhạc nước ngoài là *Tiếng đàn Sô-panh*.

Yêu cầu tích hợp trong SGK được thể hiện qua nhiều nội dung và hoạt động.

Ví dụ: khi học hát, HS dùng nhạc cụ để gõ đệm; ngược lại, khi học nhạc cụ, HS lại đệm cho bài hát; khi nghe nhạc có lời, HS có thể hát lại những câu các em nhớ; vận động theo tiếng đàn là sự kết hợp giữa nghe nhạc và vận động;...

Về hình thức trình bày, SGK sử dụng một số logo đi kèm với các nội dung hát, nghe nhạc, đọc nhạc, nhạc cụ, thưởng thức âm nhạc. SGK vẽ nhiều hình ảnh minh họa sinh động để hỗ trợ HS thực hành và có thể tự học.

3. Thiết bị dạy học

Cùng với những nhạc cụ đã sử dụng như: trống nhỏ, thanh phách, song loan, trai-en-gô, tem-bo-rin, chuông,... GV cần hướng dẫn HS sử dụng thêm một số nhạc cụ gõ khác thuộc danh mục thiết bị dạy học tối thiểu của môn Âm nhạc. Ngoài ra, có thể hướng dẫn HS chơi nhạc cụ gõ tự làm từ những mẫu gỗ, vỏ chai nhựa, cốc nhựa, vỏ quả dừa khô,...

Nội dung nghe nhạc cần có máy nghe và loa, chất lượng máy và loa cần ở mức trung bình trở lên, để HS được nghe những bài hát, bản nhạc một cách rõ ràng, âm thanh trung thực, dễ nghe. Nếu âm thanh không đủ chất lượng sẽ làm HS mất tập trung, giảm hứng thú, giờ học sẽ kém hiệu quả.

4. Phương pháp dạy học

4.1. Hát

Hát là nội dung quan trọng trong chương trình môn Âm nhạc, hầu hết các tiết học Âm nhạc đều có hoạt động ca hát. Khi dạy hát, GV cần chú ý đến cách hát của mình sao cho giọng hát vừa hay, vừa chuyển tải được thông điệp của bài hát một cách rõ ràng, như vậy mới truyền được cảm hứng cho HS.

* *Một số yêu cầu về hát*

- Tư thế hát (đứng hoặc ngồi) ngay ngắn và tự nhiên để có giọng hát linh hoạt.

- Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái.
- Hát rõ lời và thuộc lời; biết cách lấy hơi; duy trì được nhịp độ ổn định.
- Biết hát với các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.
- Cảm nhận được tình cảm của bài hát.
- Nêu được tên bài hát và tên tác giả.
- Biết hát kết hợp gõ đệm, vận động hoặc trò chơi.

** Quy trình dạy học hát*

- Bước 1: Giới thiệu bài hát.
- Bước 2: Đọc lời ca.
- Bước 3: Nghe hát mẫu.
- Bước 4: Khởi động giọng.
- Bước 5: Tập hát từng câu.
- Bước 6: Hát cả bài.
- Bước 7: Cùng cổ, tập biểu diễn.

Khi dạy học, GV có thể linh hoạt thay đổi trình tự 4 bước đầu tiên cho phù hợp với thực tiễn, ví dụ: có thể cho HS nghe bài hát ngay bước đầu tiên hoặc không thực hiện bước 4 nếu HS đã khởi động bằng cách hát một bài đã học,... Việc vận dụng quy trình linh hoạt sẽ giúp giờ học tránh bị rập khuôn, nhàm chán.

Ở bước tập hát từng câu, GV cần kết hợp giữa việc hát mẫu và đàn giai điệu vì cả hai hoạt động này đều rất cần thiết. Việc nghe hát mẫu sẽ giúp HS nhận biết được cách phát âm, cách lấy hơi và sự biểu cảm phù hợp, còn việc nghe đàn giai điệu sẽ hỗ trợ HS hát đúng nhạc. Khi dạy những bài hát có nhiều tiếng hát luyện lấy, như bài dân ca, GV nên tăng cường hát mẫu nhiều hơn.

** Ôn tập bài hát*

Sau khi dạy bài hát, có thể HS còn chưa hát đúng giai điệu, chưa thuộc lời ca, chưa cảm nhận đầy đủ vẻ đẹp của bài hát, hoạt động ôn tập bài hát nhằm giải quyết những tồn tại đó.

Hoạt động ôn tập bài hát sẽ giúp HS thuộc lời ca, hát đúng, hát hay và yêu thích bài hát hơn. Các em được cùng cổ kiến thức đã học, luyện tập các kĩ năng ca hát, có điều kiện trình bày bài hát, thêm sự tự tin, có cảm thụ âm nhạc tốt hơn, phát huy tính tích cực và tư duy sáng tạo.

Hoạt động ôn tập bài hát không cần thực hiện theo một trình tự cố định nào, những gợi ý dưới đây minh họa cho việc dạy học theo định hướng phát triển năng lực:

- Nghe lại bài hát để nhớ lại giai điệu và lời ca.
- Ôn lại tên bài hát, tác giả, nội dung (nên dùng tranh minh họa).
- Sửa những chỗ hát sai (nếu có) và tập thể hiện sắc thái.
- Hát kết hợp gõ đệm, vận động theo nhạc hoặc nhảy múa.
- Thi đua giữa các tổ, nhóm.
- Luyện tập các cách hát tập thể: hát hoà giọng (đồng ca), hát nối tiếp, hát đối đáp, hát có linh xướng.
- Trình bày hoặc biểu diễn bài hát theo các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.
- Hát kết hợp trò chơi, ví dụ: chuyền đồ vật, hát bằng các nguyên âm, hát theo hiệu lệnh tay của GV,...
- Nghe giai điệu (hoặc tiết tấu) của một câu hát, nhận biết và hát câu hát đó.
- Bỏ sung lời ca vào chỗ trống.
- Hát với cường độ khác nhau (nhỏ, hơi nhỏ, trung bình, hơi to, to).
- Hát với nhịp độ khác nhau (chậm, hơi chậm, trung bình, hơi nhanh, nhanh).

4.2. Nghe nhạc

** Một số yêu cầu về nghe nhạc*

- Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc; biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.
- Cảm nhận về đặc trưng của các loại âm sắc khác nhau; bước đầu biết tưởng tượng khi nghe nhạc.
- Nêu được tên bản nhạc.

** Quy trình dạy học nghe nhạc*

Để giúp HS cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc, GV cần cho các em nghe bản nhạc từ 2 đến 3 lần, mỗi lần gắn với một vài hoạt động.

- Bước 1: GV giới thiệu về bản nhạc và nêu yêu cầu khi nghe nhạc.
- Bước 2: GV cho HS nghe nhạc lần thứ nhất, HS trả lời một số câu hỏi.
- Bước 3: GV cho HS nghe nhạc lần thứ hai, HS nghe kết hợp gõ đệm, vận động cơ thể hoặc chơi trò chơi.

– Bước 4: GV cho HS nghe nhạc lần thứ ba, HS hát lại những câu các em nhớ (với bản nhạc có lời).

Với HS lớp 3, thời lượng nghe nhạc nên ngắn gọn và nên nghe nhạc kết hợp xem video. Việc nghe những bản nhạc vui, có nhịp điệu sôi nổi, kết hợp vận động cơ thể nên thực hiện vào đầu tiết học có thể thay cho hoạt động khởi động giờ học.

4.3. Đọc nhạc

** Một số yêu cầu về đọc nhạc*

– Đọc đúng tên nốt; thể hiện đúng cao độ và trường độ các mẫu âm theo kí hiệu bàn tay.

– Cảm nhận và phân biệt được âm thanh cao – thấp, dài – ngắn, to – nhỏ.

Trên cơ sở những nốt nhạc cần hướng dẫn HS luyện tập, GV chủ động tạo ra bài tập. Những ưu điểm của đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay so với đọc nhạc theo kí hiệu ghi nhạc là: HS được đọc nhạc kết hợp vận động cơ thể; HS được trợ giúp về mặt trực quan; HS được đọc nhạc như trò chơi; HS có thể sáng tạo bài đọc nhạc; HS không bị quá tải về nội dung do GV được chủ động lựa chọn bài tập phù hợp.

** Quy trình dạy học đọc nhạc*

– Bước 1: GV làm mẫu, dùng nhạc cụ lấy cao độ chuẩn, GV vừa đọc nhạc, vừa làm kí hiệu bàn tay một vài nốt.

– Bước 2: GV và HS cùng luyện tập, GV đọc nhạc và làm kí hiệu bàn tay như thế nào, HS thực hiện lại giống như vậy.

– Bước 3: GV hướng dẫn HS tự luyện tập: GV đọc nhạc, HS làm kí hiệu bàn tay (không đọc nhạc); GV làm kí hiệu bàn tay, HS đọc bài tập trong SGK.

– Bước 4: Cùng cố, mở rộng, HS luyện tập theo hình thức cá nhân, cặp, nhóm, tổ; HS xung phong làm kí hiệu bàn tay để các bạn đọc nhạc; chơi trò chơi,...

Một số lưu ý: GV và HS nên dùng cả hai tay để thể hiện các kí hiệu; kĩ năng dùng kí hiệu bàn tay của GV phải chính xác và dứt khoát; GV nên sử dụng tiết tấu đơn giản; nên dạy đọc nhạc trong khoảng 5 đến 10 phút và thực hiện như trò chơi (Ví dụ: để khởi động cho tiết học; GV nên thường xuyên hướng dẫn HS đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay).

4.4. Nhạc cụ

Đến lớp 3, HS tiếp tục học nhạc cụ chơi tiết tấu. Các em được hướng dẫn chơi tiết tấu bằng: nhạc cụ gõ Việt Nam (trống nhỏ, thanh phách, song loan,...), nhạc cụ

gỗ nước ngoài (tem-bơ-rin, trai-en-gô, chuông, ma-ra-cát), nhạc cụ tiết tấu phổ biến ở địa phương, body percussion hoặc nhạc cụ tự làm.

* *Một số yêu cầu về chơi nhạc cụ*

- Thể hiện đúng trường độ các mẫu tiết tấu; duy trì được nhịp độ ổn định.
- Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà.
- Biết sử dụng nhạc cụ để đệm cho bài hát.

* *Quy trình dạy học nhạc cụ*

- Bước 1: GV làm mẫu.
- Bước 2: GV và HS cùng luyện tập.
- Bước 3: GV hướng dẫn HS tự luyện tập, tập đệm cho bài hát.
- Bước 4: HS trình bày kết quả hoặc tập biểu diễn.

* *Hướng dẫn chơi tiết tấu bằng body percussion*

Body percussion là cách sử dụng cơ thể như một loại nhạc cụ chơi tiết tấu. Body percussion còn được gọi là động tác cơ thể hoặc động tác tay, chân.

Body percussion có bốn động tác chủ yếu: giậm chân, vỗ lên đùi, vỗ tay và búng ngón tay. GV cần hướng dẫn HS lớp 3 tập động tác búng ngón tay.

Phương pháp luyện tập body percussion là GV làm mẫu rồi hướng dẫn HS luyện tập nhiều lần. Lúc đầu có thể thực hiện với nhịp độ chậm, sau đó sẽ nâng nhịp độ lên theo đúng yêu cầu của bài học.

Trong lúc tập luyện, để giúp HS không nhầm động tác, GV có thể dùng chính tên các động tác làm khẩu lệnh, ví dụ: “*Giậm – giậm – vỗ tay – búng ngón*”,...

Với tiết tấu gồm 2 chu kì giống nhau, GV nên đếm lặp lại, ví dụ đếm là (1-2-3; 1-2-3) với tiết tấu sau:



Với những tiết tấu khác, GV không nên đếm lặp lại, ví dụ đếm là (1-2-3-4-5-6) với tiết tấu sau:



4.5. Thường thức âm nhạc

Ở lớp 3, HS được học hai dạng bài là: Tìm hiểu nhạc cụ và Câu chuyện âm nhạc.

a) *Phương pháp dạy học nội dung Tìm hiểu nhạc cụ*

Những nhạc cụ được giới thiệu gồm: đàn bầu, hác-mô-ni-ca và u-ku-lê-lê.

* Một số yêu cầu về Tìm hiểu nhạc cụ

- Nêu được tên của một số nhạc cụ phổ biến.
- Mô tả được động tác chơi nhạc cụ.
- Nhận biết được một số nhạc cụ khi xem biểu diễn.

* Hướng dẫn dạy học nội dung Tìm hiểu nhạc cụ

HS được GV giới thiệu về tư thế chơi nhạc cụ; HS tập đọc tên nhạc cụ; HS phân biệt các nhạc cụ. Ví dụ trò chơi nhận biết âm sắc nhạc cụ hoặc tư thế chơi nhạc cụ.

b) Phương pháp dạy học nội dung Câu chuyện âm nhạc

Có hai câu chuyện trong SGK Âm nhạc lớp 3 là *Sự tích đàn bầu* và *Tiếng đàn Sô-panh*.

* Một số yêu cầu khi nghe Câu chuyện âm nhạc




- Nêu được tên các nhân vật yêu thích hoặc ý nghĩa của câu chuyện.
- Kể được câu chuyện ngắn theo hình ảnh minh hoạ.
- Bước đầu biết minh hoạ cho một số tình tiết của câu chuyện bằng âm thanh hoặc động tác.

* Hướng dẫn dạy học nội dung Câu chuyện âm nhạc

GV hoặc một vài HS đọc (hoặc kể) đầy đủ câu chuyện trong SGK. Tất cả HS cùng tham gia vào câu chuyện bằng cách tạo âm thanh minh hoạ hoặc đóng vai nhân vật,... giúp các em hào hứng tham gia và nhớ được nội dung câu chuyện.

5. Phương pháp đánh giá kết quả học tập

- Cần thường xuyên đánh giá kĩ năng thực hành (hát, đọc nhạc, nhạc cụ,...) của HS, thông qua hình thức cá nhân, cặp, nhóm nhỏ,...
- Cần kết hợp đánh giá kĩ năng hát với các kĩ năng khác như: gõ đệm, chơi nhạc cụ, vận động, nhảy múa, biểu diễn,...
- Cần khuyến khích HS tự đánh giá hoặc đánh giá đồng đẳng về kết quả học tập. Minh hoạ bằng tự đánh giá kết quả học tập của HS sau mỗi chủ đề:

Tiêu chí	Mức độ		
	 Tốt	 Khá	 Trung bình
Hát Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái.			

Hát rõ lời và thuộc lời; duy trì được nhịp độ ổn định.			
Biết hát với các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.			
Biết hát kết hợp gõ đệm, vận động hoặc trò chơi.			
Nghe nhạc Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc; biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.			
Hát lại được những câu em nhớ (đối với bản nhạc có lời).			
Đọc nhạc Đọc đúng tên nốt; thể hiện đúng cao độ và trường độ các mẫu âm.			
Biết đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay.			
Nhạc cụ Biết chơi nhạc cụ đúng tư thế và đúng cách.			
Thể hiện đúng trường độ các mẫu tiết tấu; duy trì được nhịp độ ổn định.			
Biết sử dụng nhạc cụ để đệm cho bài hát.			

– Với một số HS kĩ năng hát chưa tốt, nên đánh giá qua hình thức trình bày theo nhóm, giúp các em tự tin để hoàn thành bài học.

– Minh hoạ một số đề kiểm tra:

Đề 1: Trình bày bài hát *Nhịp điệu vui* (Dân ca Séc) theo nhóm 4 đến 5 HS, kết hợp vận động theo các động tác.

Đề 2: Trình bày bài hát *Đếm sao* (Nhạc và lời: Văn Chung) theo hình thức song ca, hát kết hợp vỗ tay theo cặp.

Đề 3: Trình bày bài hát *Mùa sạ* (Nhạc: Mai Sao; Phỏng theo dân vũ Tây Bắc) theo hình thức tốp ca, hát kết hợp vận động.

Đề 4: Chơi động tác cơ thể đệm cho bài hát *Em yêu trường em* (Nhạc và lời: Hoàng Vân).

Đề 5: Dùng thanh phách và chuông đệm cho bài hát *Múa sạp* (Nhạc: Mai Sao).

Đề 6: Dùng chuông, ma-ra-cát, trai-en-gô, tem-bơ-rin đệm cho bài hát *Thế giới của tuổi thơ* (Nhạc Mỹ).

Đề 7: Trình bày bài hát *Tiếng hát bạn bè mình* (Nhạc và lời: Lê Hoàng Minh) kết hợp gõ đệm bằng nhạc cụ gõ tự chọn.

Đề 8: Đọc nhạc *Bài 1* kết hợp làm kí hiệu bàn tay.

Đề 9: Đọc nhạc *Bài 2* kết hợp làm kí hiệu bàn tay.

6. Khung phân phối chương trình (dự kiến)

Tuần (Tiết)	Nội dung dạy học
Tuần 1 (Tiết 1)	Chủ đề 1: Niềm vui Hát: <i>Nhịp điệu vui</i>
Tuần 2 (Tiết 2)	Ôn tập bài hát: <i>Nhịp điệu vui</i> Nghe nhạc: <i>Hành khúc Ra-đét-ky</i>
Tuần 3 (Tiết 3)	Đọc nhạc: <i>Bài 1</i> Vận dụng: Chuyển bóng hoặc đồ vật theo tiếng đàn
Tuần 4 (Tiết 4)	Nhạc cụ Vận dụng: Nghe âm sắc đoán tên nhạc cụ
Tuần 5 (Tiết 5)	Chủ đề 2: Tổ quốc Việt Nam Hát: <i>Quốc ca Việt Nam</i>
Tuần 6 (Tiết 6)	Hát: <i>Quốc ca Việt Nam</i> (lời 2) Nghe nhạc: <i>Cháu hát về đảo xa</i>
Tuần 7 (Tiết 7)	Thường thức âm nhạc – Câu chuyện âm nhạc: <i>Tiếng sáo kì diệu</i> Vận dụng: Trình bày bài hát <i>Quốc ca Việt Nam</i> theo cách hát lĩnh xướng và hoà giọng
Tuần 8 (Tiết 8)	Đọc nhạc: <i>Bài 2</i> Vận dụng: Nghe và đoán tên nốt nhạc

Tuần 9 (Tiết 9)	Chủ đề 3: Thiên nhiên Hát: <i>Đếm sao</i>
Tuần 10 (Tiết 10)	Ôn tập bài hát: <i>Đếm sao</i> Nghe nhạc: <i>Lí cây bông</i>
Tuần 11 (Tiết 11)	Thường thức âm nhạc – Tìm hiểu nhạc cụ: Đàn bầu Vận dụng: Đọc những nốt nhạc ở hàng ngang và một nốt tự chọn ở hàng dọc
Tuần 12 (Tiết 12)	Nhạc cụ Vận dụng: Mô phỏng động tác chơi các nhạc cụ
Tuần 13 (Tiết 13)	Chủ đề 4: Quê hương Hát: <i>Mùa sạ</i>
Tuần 14 (Tiết 14)	Ôn tập bài hát: <i>Mùa sạ</i> Đọc nhạc: <i>Bài 3</i>
Tuần 15 (Tiết 15)	Nghe nhạc: <i>Chú mèo nhảy múa</i> Vận dụng: Dùng cốc nhựa làm nhạc cụ gõ
Tuần 16 (Tiết 16)	Nhạc cụ Vận dụng: Trình bày bài hát <i>Mùa sạ</i> theo cách hát nối tiếp
Tuần 17 (Tiết 17)	Ôn tập
Tuần 18 (Tiết 18)	Ôn tập
Tuần 19 (Tiết 19)	Chủ đề 5: Mái trường Hát: <i>Em yêu trường em</i>
Tuần 20 (Tiết 20)	Hát: <i>Em yêu trường em</i> (lời 2) Vận dụng: Trình bày bài hát <i>Em yêu trường em</i> theo cách hát lĩnh xướng nối tiếp và hoà giọng Đọc nhạc: <i>Bài 4</i>

Tuần 21 (Tiết 21)	Nghe nhạc: <i>Mái trường nơi học bao điều hay</i> Vận dụng: Hát theo cách riêng của mình
Tuần 22 (Tiết 22)	Nhạc cụ Vận dụng: Nghe và phân biệt âm thanh cao – thấp
Tuần 23 (Tiết 23)	Chủ đề 6: Tuổi thơ Hát: <i>Thế giới của tuổi thơ</i>
Tuần 24 (Tiết 24)	Ôn tập bài hát: <i>Thế giới của tuổi thơ</i> Nghe nhạc: <i>Đô Rê Mi</i>
Tuần 25 (Tiết 25)	Thường thức âm nhạc – Tìm hiểu nhạc cụ: Hác-mô-ni-ca Vận dụng: Hát bài <i>Thế giới của tuổi thơ</i> kết hợp chơi trò chơi chuyên đồ vật
Tuần 26 (Tiết 26)	Nhạc cụ Vận dụng: Nghe âm sắc đoán tên nhạc cụ
Tuần 27 (Tiết 27)	Chủ đề 7: Âm thanh Hát: <i>Bạn ơi lắng nghe</i>
Tuần 28 (Tiết 28)	Ôn tập bài hát: <i>Bạn ơi lắng nghe</i> Nghe nhạc: <i>Cờ lá</i>
Tuần 29 (Tiết 29)	Thường thức âm nhạc – Câu chuyện âm nhạc: <i>Tiếng đàn Sô-panh</i> Vận dụng: Thể hiện nhịp điệu bằng ngôn ngữ
Tuần 30 (Tiết 30)	Đọc nhạc: <i>Bài 5</i> Vận dụng: Tập biểu diễn bài <i>Bạn ơi lắng nghe</i> theo nhóm
Tuần 31 (Tiết 31)	Chủ đề 8: Tình bạn Hát: <i>Tiếng hát bạn bè mình</i>
Tuần 32 (Tiết 32)	Ôn tập bài hát: <i>Tiếng hát bạn bè mình</i> Đọc nhạc: <i>Bài 6</i> Vận dụng: Tìm những từ ẩn trong ô chữ

Tuần 33 (Tiết 33)	Thường thức âm nhạc – Tìm hiểu nhạc cụ: U-ku-lê-lê Nhạc cụ Vận dụng: Nghe âm sắc đoán tên nhạc cụ
Tuần 34 (Tiết 34)	Ôn tập
Tuần 35 (Tiết 35)	Ôn tập

7. Hướng dẫn tra cứu từ ngữ

Một số từ ngữ trong SGK được viết bằng tiếng Anh hoặc tiếng Latin, giúp GV tìm và tra cứu thông tin trên mạng Internet.

Từ ngữ dùng trong SGK	Từ ngữ viết bằng tiếng Anh hoặc tiếng Latin
Đô Rê Mi	Do re mi
Chú mèo nhảy múa	The Waltzing cat
Hành khúc Ra-đét-ky	Radetzky march
Sô-panh	Frederic Chopin
Thế giới của tuổi thơ	It's a small world

PHẦN HAI

HƯỚNG DẪN DẠY HỌC CÁC CHỦ ĐỀ

Chủ đề 1: NIỀM VUI

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS sẽ:

– Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái bài *Nhịp điệu vui*. Hát rõ lời và thuộc lời, biết hát kết hợp gõ đệm, vận động hoặc trò chơi. Biết hát với các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.

– Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc; biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu bản nhạc *Hành khúc Ra-đét-ky*.

– Đọc nhạc đúng tên nốt, đúng cao độ những nốt Đô, Rê, Mi, Pha, Son, La theo kí hiệu bản tay.

– Chơi nhạc cụ (ma-ra-cát, động tác cơ thể) thể hiện đúng trường độ các mẫu tiết tấu; duy trì được nhịp độ ổn định; đệm cho bài hát *Nhịp điệu vui*.

– Thực hiện đúng một số hoạt động Vận dụng.

– Biết thể hiện niềm lạc quan, mang lại niềm vui cho mọi người.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

* Chuẩn bị của GV

– Đàn phím điện tử, ma-ra-cát.

– Tập chơi đàn và hát trôi chảy bài *Nhịp điệu vui*.

– Tập một số động tác vận động cho bài *Nhịp điệu vui* và bản nhạc *Hành khúc Ra-đét-ky*.

– Video clip bản nhạc *Hành khúc Ra-đét-ky*.

– Thể hiện thuần thục kí hiệu bản tay các nốt Đô, Rê, Mi, Pha, Son, La.

– Thể hiện đúng mẫu tiết tấu bằng nhạc cụ và động tác cơ thể.

– Thực hành các hoạt động Vận dụng.

* Chuẩn bị của HS

Có một trong số các nhạc cụ gõ như: thanh phách, trống nhỏ, song loan, tem-bơ-rin, trai-en-gô,...

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết	Kế hoạch dạy học (dự kiến)
1	Hát: <i>Nhịp điệu vui</i>
2	Ôn tập bài hát: <i>Nhịp điệu vui</i> Nghe nhạc: <i>Hành khúc Ra-đét-ky</i>
3	Đọc nhạc: <i>Bài 1</i> Vận dụng: Chuyển bóng hoặc đồ vật theo tiếng đàn
4	Nhạc cụ Vận dụng: Nghe âm sắc đoán tên nhạc cụ

TIẾT 1

Mở đầu (khoảng 5 phút)

Khám phá bức tranh và kể tên những nhạc cụ mà em biết.

– GV đặt câu hỏi để HS trả lời: Cô giáo và các bạn trong bức tranh đang làm gì? Trong bức tranh có mấy loại nhạc cụ?

– Loại nhạc cụ HS đã biết là: trai-en-gô, xy-lô-phôn, trống, tem-bơ-rin.

– Loại nhạc cụ HS có thể chưa biết là: xanh-ban (cymbals) do cô giáo sử dụng và kèn hác-mô-ni-ca.

1. Hát: *Nhịp điệu vui* (khoảng 30 phút)

– GV giới thiệu ngắn gọn về tên và xuất xứ của bài hát: Bài hát *Nhịp điệu vui* được đặt lời Việt từ bài hát *Tynom tanom* (Dân ca Séc). *Nhịp điệu vui* là một bài hát vui chơi, để mọi người vừa hát, vừa vận động.

– GV hướng dẫn HS đọc đồng thanh, vừa đọc, vừa vỗ tay theo tiết tấu lời ca.

– GV cho HS nghe bài hát; khuyến khích HS nghe kết hợp vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc.

– GV hướng dẫn HS khởi động giọng hát.

– GV đàn và hát mẫu từng câu, hướng dẫn HS tập hát mỗi câu một vài lần. HS hát nối tiếp câu hát thứ nhất và câu hát thứ hai, hát nối tiếp câu hát thứ ba và câu hát thứ tư, hát nối tiếp câu hát thứ năm và câu hát thứ sáu. GV giúp HS sửa những chỗ hát sai (nếu có).

– GV cho HS hát cả bài, kết hợp gõ đệm hoặc vỗ tay theo nhịp. GV hướng dẫn HS tập cách lấy hơi, thể hiện tình cảm vui tươi, hát với nhịp độ ổn định.

Đạo nhạc, Trip Hop, tempo = 112.



– GV hỏi: Bài hát nói về những hoạt động nào? HS trả lời: Bài hát nói về 6 hoạt động là đứng lên, vỗ tay, gõ nhịp, bước chân, đi đều, hát vang.

– GV hướng dẫn HS tập trình bày bài hát theo nhóm, tổ hoặc cá nhân. GV dặn HS về nhà tìm động tác minh họa cho bài hát.

– GV giáo dục phẩm chất: Qua bài học, chúng ta cần tích cực vận động và giữ tinh thần lạc quan, mang lại niềm vui cho mọi người.

Cuối tiết học, GV cần nhắc lại yêu cầu của tiết học này và khen ngợi các em có ý thức luyện tập tích cực, hát hay,...

TIẾT 2

1. Ôn tập bài hát: *Nhịp điệu vui* (khoảng 20 phút)

– GV cho HS nghe lại bài hát, HS có thể vỗ tay hoặc vận động nhẹ nhàng.

– GV cho HS hát cùng nhạc đệm 1 đến 2 lần, tập lấy hơi và thể hiện sắc thái.

– GV hướng dẫn HS tập hát nối tiếp và hoà giọng:

Người hát	Câu hát
Tổ 1	<i>Đứng lên đứng lên, hát cho ngày xanh thắm.</i>
Tổ 2	<i>Vỗ tay vỗ tay, vỗ tay vui rộn rang.</i>
Tổ 3	<i>Gõ nhịp gõ nhịp, ta dồn vang tiếng trống.</i>
Tổ 4	<i>Bước chân bước chân, thấy thêm yêu cuộc đời.</i>
Cả lớp	<i>Đi đều đi đều, cho tình bạn phơi phơi. Hát vang hát vang, giữ trên môi nụ cười.</i>

– GV hướng dẫn HS hát kết hợp vận động (tham khảo gợi ý sau):

Câu hát	Động tác
Dạo nhạc.	Hai tay cuộn tròn từ dưới lên trên, từ trên xuống dưới.
<i>Đứng lên đứng lên, hát cho ngày xanh thắm.</i>	Đứng thẳng, vươn hai tay nghiêng sang bên phải và làm tương tự với bên trái.
<i>Vỗ tay vỗ tay, vỗ tay vui rộn ràng.</i>	Vỗ tay.
<i>Gõ nhịp gõ nhịp, ta đôn vang tiếng trống.</i>	Hai tay vát chéo trước ngực và vỗ lên vai.
<i>Bước chân bước chân, thấy thêm yêu cuộc đời.</i>	Hai tay chống thắt lưng, bước chân tại chỗ.
<i>Đi đều đi đều, cho tình bạn phơi phới.</i>	Hai tay khoác vai bạn bên cạnh, đi đều hoặc nghiêng người lần lượt từ phải sang trái.
<i>Hát vang hát vang, giữ trên môi nụ cười.</i>	Hai tay chụm lên miệng như chim hót, đến cuối câu hát thì mở rộng hai tay về phía trước.

– GV cho HS tập biểu diễn bài hát theo nhóm kết hợp vận động.

2. Nghe nhạc: Hành khúc Ra-đét-ky (khoảng 15 phút)

Hành khúc Ra-đét-ky

(Trích)

Nhạc: Giô-han S-tơ-rao-xơ






– GV giới thiệu về tên và xuất xứ của bản nhạc: Bản nhạc *Hành khúc Ra-đét-ky* do nhạc sĩ người Áo là Johann Strauss I (để phân biệt với con trai của ông là nhạc sĩ Johann Strauss II) sáng tác.



Thời đó, Johann Strauss I (1804 – 1849) được giao nhiệm vụ viết một bản nhạc để chào mừng chiến thắng Custoza của thống chế Joseph Radetzky von Radetz. Nhạc sĩ viết *Hành khúc Ra-đét-ky*, một bản nhạc rất vui tươi và sôi động, mang không khí hoà bình, khiến người nghe đều muốn giậm chân, nhún nhảy, có thể dùng làm nhạc khiêu vũ. Khi nghe bản nhạc, những sĩ quan người Áo đã cùng vỗ tay, giậm chân và hô vang đầy hứng khởi. Theo truyền thống, mỗi khi bản nhạc vang lên là mọi người cùng vỗ tay vui vẻ, truyền thống đó vẫn được duy trì cho đến nay.

Ngày nay, bản nhạc được sử dụng nhiều trong các lễ hội và sự kiện thể thao lớn, đặc biệt là ở các trận đấu bóng đá của đội tuyển quốc gia Áo cũng như trong lễ đón mừng năm mới ở nhiều quốc gia. Đây là tác phẩm nổi tiếng nhất của Johann Strauss I, là một trong những bản hành khúc nổi tiếng nhất.

– GV cho HS nghe nhạc lần thứ nhất, để trả lời một số câu hỏi ngắn, ví dụ: Nhịp độ bản nhạc này nhanh hay chậm? Bản nhạc do một nhạc cụ hay nhiều nhạc cụ trình diễn? Nghe bản nhạc phù hợp với hoạt động nào?...

– GV cho HS nghe nhạc lần thứ hai, kết hợp thực hiện một số động tác cơ thể theo những tiết tấu sau:

Tiết tấu	Động tác
	Động tác 1: Vỗ tay. Vỗ tay. Hai tay vỗ xuống đùi. Hai tay vỗ xuống đùi. Hai tay vỗ xuống đùi.

	<p>Động tác 2: Bàn tay phải vuốt xuống bàn tay trái. Bàn tay trái vuốt xuống bàn tay phải. Hai tay vỗ xuống đùi.</p>
	<p>Động tác 3: Bàn tay phải vỗ lên vai trái. Bàn tay trái vỗ lên vai phải. Bàn tay phải vỗ xuống đùi phải. Bàn tay trái vỗ xuống đùi trái. Vỗ tay.</p>

Thứ tự thực hiện các động tác:

Phần 1	Phần 2	Phần 3
<p>Động tác 1: 8 lần. Động tác 2: 8 lần. Động tác 1: 8 lần.</p>	<p>Động tác 3: 4 lần (vỗ lên vai). Động tác 2: 4 lần. Động tác 3: 2 lần (vỗ lên vai). Động tác 2: 4 lần. Động tác 3: 2 lần (vỗ lên vai). Giơ cao hai tay và vỗ bàn tay.</p>	<p>Động tác 1: 8 lần.</p>

Cuối tiết học, GV cần nhắc lại yêu cầu của tiết học này và khen ngợi các em có ý thức luyện tập tích cực, hát hay, biết biểu diễn bài hát, nghe nhạc và vận động tốt,...

TIẾT 3

1. Đọc nhạc: *Bài 1 (khoảng 20 phút)*

– Luyện tập cao độ:

+ GV dùng nhạc cụ lấy cao độ chuẩn, rồi GV làm mẫu, vừa đọc nhạc, vừa làm kí hiệu bàn tay các nốt Đô, Rê, Mi, Pha, Son, La.

+ GV và HS cùng luyện tập: GV đọc nhạc các nốt Đô, Rê, Mi, Pha, Son, La và làm kí hiệu bàn tay, HS thực hiện lại giống GV.

+ GV đọc các nốt Đô, Rê, Mi, Pha, Son, La còn HS làm kí hiệu bàn tay (không đọc nhạc).

– Luyện tập tiết tấu: GV dùng thanh phách (có thể vỗ tay hoặc dùng nhạc cụ khác) thể hiện tiết tấu, HS nghe và thực hiện lại.

– Đọc nhạc *Bài 1* theo kí hiệu bàn tay:

Bài 1

(Trích *Lung linh ngôi sao nhỏ*, nhạc Pháp)



+ GV làm kí hiệu bàn tay để HS đọc nét nhạc thứ nhất, tiếp theo đọc nét nhạc thứ hai.

+ GV hướng dẫn HS đọc nhạc với nhịp độ nhanh vừa.

+ GV mời tổ, nhóm hoặc cá nhân đọc *Bài 1* kết hợp làm kí hiệu bàn tay.

Lưu ý: Hoạt động mở (có thể không thực hiện), GV tổ chức trò chơi: tổ 1 đọc nốt Đô, Rê; tổ 2 đọc nốt Mi, Pha; tổ 3 đọc nốt Son, La. Sau đó GV làm kí hiệu bàn tay để các tổ đọc đúng nốt nhạc trong bài tập trên.

2. Vận dụng: Chuyển bóng hoặc đồ vật theo tiếng đàn (khoảng 15 phút)

– Chơi theo nhóm 6 HS và 3 quả bóng (hoặc khăn voan nhiều màu sắc): HS đứng thành vòng tròn. GV chơi kèn phím và hướng dẫn cách chơi chuyển bóng theo SGK. GV chơi kèn với nhịp độ chậm để HS thực hiện đúng yêu cầu. Khi các em thực hiện tốt thì GV chơi kèn với nhịp độ nhanh dần để HS luyện tập phản xạ.

– Chơi theo nhóm 10 HS và 5 quả bóng: cách chơi tương tự như trên, lưu ý bạn cầm bóng đứng xen kẽ với bạn không có bóng.

Cuối tiết học, GV cần nhắc lại yêu cầu của tiết học này và khen ngợi các em có ý thức luyện tập tích cực, đọc nhạc tốt, vận dụng chính xác, sáng tạo,...

TIẾT 4

1. Nhạc cụ (khoảng 22 phút)

– Chọn nhạc cụ gõ yêu thích: GV cho HS được lựa chọn một trong những loại nhạc cụ dưới đây để sử dụng trong giờ học:

- + Nhạc cụ gõ của Việt Nam: thanh phách, trống nhỏ, song loan,...
- + Nhạc cụ gõ nước ngoài: tem-bơ-rin, trai-en-gô, chuông, ma-ra-cát,...
- + Nhạc cụ gõ tự làm.
- + Động tác cơ thể.
- Luyện tập tiết tấu:
- + Luyện tập tiết tấu thứ nhất bằng nhạc cụ gõ (2 đến 3 phút):



GV làm mẫu (dùng ma-ra-cát hoặc loại nhạc cụ khác), vừa gõ tiết tấu, vừa đếm (1-2-3-4-5-6-7-8-9). GV mời từng tổ nghe và thực hiện lại bằng nhạc cụ mà các em đã chọn.

+ Luyện tập tiết tấu thứ hai bằng nhạc cụ gõ (là tiết tấu chính, dùng đệm cho bài hát):



GV làm mẫu (dùng ma-ra-cát hoặc loại nhạc cụ khác), vừa gõ tiết tấu, vừa đếm (1-2-3-4-5-6). GV mời từng tổ nghe và thực hiện lại tiết tấu bằng nhạc cụ mà các em đã chọn.

+ Luyện tập tiết tấu thứ hai bằng động tác cơ thể: GV làm mẫu, vừa thực hiện các động tác, vừa đếm (1-2-3-4-5-6). GV mời cả lớp thể hiện tiết tấu bằng động tác cơ thể.

- Đệm cho bài hát *Nhịp điệu vui*:

+ GV yêu cầu HS thể hiện tiết tấu thứ hai (vừa luyện tập) bằng nhạc cụ đã chọn để đệm cho bài hát.

+ GV hướng dẫn HS đệm cho bài hát bằng một trong những cách sau:

Cách thứ nhất: GV mở nhạc (giai điệu) bài *Nhịp điệu vui* để HS gõ đệm.

Cách thứ hai: GV hát bài *Nhịp điệu vui* để HS gõ đệm.

Cách thứ ba: GV phân công tổ 1, tổ 2 hát bài *Nhịp điệu vui*; tổ 3, tổ 4 gõ đệm.

Sau đó, đổi nhiệm vụ của các tổ.

+ GV mời HS (cá nhân, nhóm, tổ) xung phong vừa hát, vừa gõ đệm.

2. Vận dụng: Nghe âm sắc đoán tên nhạc cụ (khoảng 15 phút)

– Mức độ dễ: đoán tên từng nhạc cụ.

GV đưa 4 nhạc cụ (trống nhỏ, thanh phách, trai-en-gô, ma-ra-cát) cho 4 HS ngồi dưới lớp. Người chơi xung phong lên bảng, đứng quay lưng xuống lớp. GV điều khiển, chỉ bạn nào bên dưới thì bạn đó gõ nhạc cụ, người chơi phải đoán đúng tên từng nhạc cụ. Tiếp theo, GV mời người khác xung phong lên chơi.

– Mức độ khó: đoán tên 2 nhạc cụ.

GV điều khiển, GV chỉ định bất kỳ 2 bạn cùng gõ nhạc cụ, người chơi phải đoán đúng tên 2 nhạc cụ. Tiếp theo, GV mời người khác xung phong lên chơi.

Cuối tiết học, GV cần nhắc lại yêu cầu của tiết học này và khen ngợi các em có ý thức luyện tập tích cực, chơi nhạc cụ tốt, vận dụng chính xác, sáng tạo,...

Chủ đề 2: TỔ QUỐC VIỆT NAM

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS sẽ:

– Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái bài *Quốc ca Việt Nam*. Hát rõ lời và thuộc lời, biết thể hiện sự nghiêm trang và biểu lộ lòng tự hào.

– Nêu được ý nghĩa của câu chuyện *Tiếng sáo kì diệu*, kể được câu chuyện theo hình ảnh minh họa.

– Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc; biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu bài *Cháu hát về đảo xa*.

– Đọc nhạc đúng tên nốt, đúng cao độ những nốt Mi, Pha, Son, La, Si, Đô theo kí hiệu bàn tay.

– Thực hiện đúng một số hoạt động Vận dụng.

– Biết thể hiện tình yêu quê hương, yêu Tổ quốc thông qua những hành động cụ thể.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

* Chuẩn bị của GV

- Đàn phím điện tử.
- Tập chơi đàn và hát thuần thực bài *Quốc ca Việt Nam*.
- Kể được câu chuyện *Tiếng sáo kì diệu* theo hình ảnh minh hoạ.
- Video clip bài *Cháu hát về đảo xa*.
- Tập một số động tác vận động cho bài *Cháu hát về đảo xa*.
- Thể hiện thuần thực kí hiệu bàn tay các nốt Mi, Pha, Son, La, Si, Đô.
- Mảnh gỗ nhỏ làm nhạc cụ gõ.
- Thực hành các hoạt động Vận dụng.

* Chuẩn bị của HS

Có một trong số các nhạc cụ gõ như: thanh phách, trống nhỏ, song loan, tem-bơ-rin, trai-en-gô, chuông, ma-ra-cát hoặc nhạc cụ gõ tự làm.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết	Kế hoạch dạy học (dự kiến)
1	Hát: <i>Quốc ca Việt Nam</i>
2	Hát: <i>Quốc ca Việt Nam</i> (lời 2) Nghe nhạc: <i>Cháu hát về đảo xa</i>
3	Thường thức âm nhạc – Câu chuyện âm nhạc: <i>Tiếng sáo kì diệu</i> Vận dụng: Trình bày bài hát <i>Quốc ca Việt Nam</i> theo cách hát lĩnh xướng và hoà giọng
4	Đọc nhạc: <i>Bài 2</i> Vận dụng: Nghe và đoán tên nốt nhạc

TIẾT 1

Mở đầu (khoảng 5 phút)

Nghe bài hát *Lá cờ Việt Nam* (Nhạc và lời: Lý Trọng – Đỗ Mạnh Thường) kết hợp vỗ tay phù hợp với nhịp điệu.

1. Hát: *Quốc ca Việt Nam* (khoảng 30 phút)

– GV giới thiệu ngắn gọn về tên và tác giả của bài hát: Bài *Quốc ca Việt Nam* hiện nay còn có tên là *Tiến quân ca*, do nhạc sĩ Văn Cao sáng tác vào năm 1944. Từ năm 1946, bài *Tiến quân ca* được chọn làm Quốc ca Việt Nam.

– GV hướng dẫn HS đọc lời 1 của bài hát (cá nhân đọc hoặc cả lớp cùng đọc).

– GV cho HS nghe bài hát.

– GV hướng dẫn HS khởi động giọng hát.

– GV đàn và hát mẫu từng câu, hướng dẫn HS tập hát mỗi câu một vài lần. HS hát nối tiếp câu hát thứ nhất và câu hát thứ hai, hát nối tiếp câu hát thứ ba và câu hát thứ tư,... GV giúp HS sửa những chỗ hát sai (nếu có).

– GV cho HS hát cả bài, kết hợp gõ đệm hoặc vỗ tay theo nhịp. GV hướng dẫn HS tập cách lấy hơi, thể hiện sự nghiêm trang và biểu lộ lòng tự hào.

– GV hỏi: Bài *Quốc ca Việt Nam* nhắc nhở chúng ta điều gì? HS trả lời theo hiểu biết của các em.

– GV hướng dẫn HS tập hát *Quốc ca Việt Nam* với tư thế đứng nghiêm trang.

– GV giáo dục phẩm chất: Qua bài học, chúng ta cần biết yêu quê hương, yêu Tổ quốc thông qua những hành động cụ thể như kính trọng, biết ơn người lao động, người có công với quê hương, đất nước; tham gia các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa đối với những người có công với quê hương, đất nước.

Cuối tiết học, GV cần nhắc lại yêu cầu của tiết học này và khen ngợi các em có ý thức luyện tập tích cực, hát đúng các yêu cầu,...

TIẾT 2

1. Hát: *Quốc ca Việt Nam* (lời 2) (khoảng 18 phút)

– GV hướng dẫn HS ôn tập lời 1.

– GV hướng dẫn HS cùng cố lời ca, bổ sung những từ còn thiếu vào chỗ trống:

Đoàn quân Việt Nam đi chung lòng

Bước chân dồn vang trên đường

Cờ in máu chiến thắng mang

Súng ngoài xa chen khúc

– GV hướng dẫn HS cùng cố giai điệu, GV cho HS nghe giai điệu một câu hát, các em cần nhận ra đó là câu hát nào và trình bày câu hát đó. Thực hiện tương tự với câu hát khác.

- GV cho HS hát lời 1 cùng nhạc đệm 1 đến 2 lần, tập lấy hơi và thể hiện sắc thái.

- GV hướng dẫn HS tập hát lời 2, yêu cầu HS tự hát theo giai điệu đã học.

- GV hướng dẫn HS tập hát cả bài.

- GV mời tổ 1 và tổ 2 trình bày lời 1, tổ 3 và tổ 4 trình bày lời 2.

2. Nghe nhạc: *Cháu hát về đảo xa* (khoảng 17 phút)

Cháu hát về đảo xa

Khoẻ - Tin yêu

Nhạc và lời: Trần Xuân Tiên

The musical score is written in 4/4 time on a single treble clef staff. It consists of eight lines of music with corresponding lyrics. The lyrics are: Nơi biên cương, nơi hải đảo xa xôi, chú bộ đội ngày Bao yêu thương xin gửi về đảo xa, với hàng ngàn bóng đêm giữ yên đất trời. Cho nơi đây chúng cháu vui đến trường, hoa Cháu ngoan Bác Hồ. Đi đi lên những thiếu niên nước nhà, nắng hồng trang sách thơm và bao ước mơ xa. Chú bộ đội ơi nắng hoà vang tiếng ca gọi bao ước mơ xa. Hát ngàn lời ca nơi đảo xa, vì bình yên đất nước nên chú vẫn xa nhà. Biển muôn về đảo xa, vì bình yên đất nước nên chú vẫn xa nhà. Ở nơi trùng và sóng trắng trời, chắc tay súng kiên cường để gieo bao niềm vui này màu nắng rất hồng, mới. ...chúng cháu hát bài ca gửi chú nơi đảo xa.

– GV giới thiệu ngắn gọn về bài hát.

– GV cho HS nghe nhạc lần thứ nhất để trả lời một số câu hỏi ngắn, ví dụ: Nội dung bài hát nói về điều gì? Nhịp độ bài hát nhanh hay chậm? Người hát là trẻ em hay người lớn? Hình thức hát là đơn ca hay tốp ca?,...

– GV cho HS nghe nhạc lần thứ hai, GV hướng dẫn các em nghe kết hợp gõ đệm, vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu.

– GV cho HS nghe nhạc lần thứ ba, HS xung phong hát lại những câu các em nhớ hoặc GV hát một câu khoảng 1 đến 2 lần, ví dụ *Chú bộ đội ơi nơi đảo xa, vì bình yên đất nước nên chú vẫn xa nhà*, em nào nhớ được thì hát lại câu đó. GV có thể thực hiện với câu hát khác.

– GV mời HS trả lời câu hỏi: Các chú bộ đội ngoài đảo xa làm nhiệm vụ gì? Qua đó GV giáo dục phẩm chất: Chúng ta cần biết ơn các chú bộ đội đang ngày đêm giữ yên đất trời, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam.

Cuối tiết học, GV cần nhắc lại yêu cầu của tiết học này và khen ngợi các em có ý thức luyện tập tích cực, nắm vững nội dung bài học, tập trung nghe nhạc,...

TIẾT 3

1. Thường thức âm nhạc – Câu chuyện âm nhạc: *Tiếng sáo kì diệu* (khoảng 20 phút)

– GV kể (hoặc đọc) câu chuyện. Hết mỗi đoạn, GV cho HS nghe một nét nhạc ngắn do sáo trúc diễn tấu.

– Sau khi HS nghe trọn vẹn câu chuyện, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Tiếng sáo trong câu chuyện kì diệu như thế nào? Vì sao chàng trai được gọi là anh hùng?

– GV mời HS xung phong kể lại từng phần câu chuyện theo hình ảnh hoặc HS xung phong minh hoạ cho một số tình tiết của câu chuyện bằng âm thanh hoặc động tác minh hoạ.

– GV cho HS xem một tiết mục biểu diễn của sáo trúc.

2. Vận dụng: Trình bày bài hát *Quốc ca Việt Nam* theo cách hát lĩnh xướng và hoà giọng (khoảng 15 phút)

– GV hướng dẫn cách thực hiện:

Người hát	Câu hát
Lĩnh xướng	<i>Đoàn quân Việt Nam đi ... chen khúc quân hành ca.</i>

– GV mời HS xung phong lĩnh xướng, cả lớp hát hoà giọng.

Cuối tiết học, GV cần nhắc lại yêu cầu của tiết học này và khen ngợi các em nắm vững nội dung câu chuyện âm nhạc, hát đúng các yêu cầu,...

TIẾT 4

1. Đọc nhạc: *Bài 2 (khoảng 20 phút)*

– Luyện tập cao độ:

+ GV dùng nhạc cụ lấy cao độ chuẩn, rồi GV làm mẫu, vừa đọc nhạc, vừa làm kí hiệu bàn tay các nốt Mi, Pha, Son, La, Si, Đô.

+ GV và HS cùng luyện tập: GV đọc nhạc các nốt Mi, Pha, Son, La, Si, Đô và làm kí hiệu bàn tay, HS thực hiện lại giống GV.

+ GV đọc các nốt Mi, Pha, Son, La, Si, Đô còn HS làm kí hiệu bàn tay (không đọc nhạc).

– Luyện tập tiết tấu: GV dùng trống nhỏ (có thể vỗ tay hoặc dùng nhạc cụ khác) thể hiện tiết tấu, HS nghe và thực hiện lại.

– Đọc nhạc *Bài 2* theo kí hiệu bàn tay:

Bài 2



+ GV làm kí hiệu bàn tay để HS đọc nét nhạc thứ nhất, tiếp theo đọc nét nhạc thứ hai.

+ GV hướng dẫn HS đọc nhạc với nhịp độ vừa phải.

+ GV mời tổ, nhóm hoặc cá nhân đọc *Bài 2* kết hợp làm kí hiệu bàn tay hoặc vận động.

Lưu ý: Hoạt động mở (có thể không thực hiện), GV mời HS xung phong lên bảng, làm kí hiệu bàn tay cho các bạn đọc nhạc.

Mang cuộc sống vào bài học
Đưa bài học vào cuộc sống



BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 3 Cánh Diều

1. Tiếng Việt 3 (Tập một, Tập hai)
2. Toán 3 (Tập một, Tập hai)
3. Đạo đức 3
4. Tự nhiên và Xã hội 3
5. Tin học 3
6. Công nghệ 3
7. Giáo dục thể chất 3
8. Âm nhạc 3
9. Mĩ thuật 3
10. Hoạt động trải nghiệm 3
11. Tiếng Anh 3 Explore Our World

TÌM ĐỌC

CÁC SÁCH BỔ TRỢ VÀ THAM KHẢO LỚP 3 (Cánh Diều)
THEO TỪNG MÔN HỌC



Quét mã QR hoặc dùng trình duyệt web để truy cập
website bộ sách Cánh Diều: www.hoc10.com

ISBN: 978-604-367-000-4



9 786043 670004

SỬ DỤNG
TEM CHỐNG GIẢ